Ký bởi: Cổng Thông tin-Giao tiếp điện tử Vĩnh Phúc
Email: congthongtin@vinhphuc.gov.vn

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐ-UBND	*Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương Quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại tờ trình số 25/TTr-SCT ngày 19/3/2018 và Báo cáo thẩm định số 18 /BC-ST ngày 06/3/2018 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 29/2012/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Bộ Công thương (b/c); - Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư Pháp; - Thường trực Tỉnh ủy (b/c); - Thường trực HĐND tỉnh (b/c); - CPCT, CPVP UBND tỉnh; - UBMTTQVN tỉnh và đoàn thể tỉnh; - Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh; - Đài PT – TH tỉnh; - Báo Vĩnh Phúc; - Cổng TTGTĐT tỉnh; - Lưu: VT, CN3 (H- b)	**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **(Đã ký)** **Nguyễn Văn Trì**

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 7/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định một số nội dung phối hợp giữa Sở Công Thương với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (dưới đây gọi chung là cơ quan chuyên môn); UBND các huyện, thành phố, thị xã (dưới đây gọi chung là UBND cấp huyện) và UBND các xã, phường, thị trấn (dưới đây gọi chung là UBND cấp xã) để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc các lĩnh vực quy hoạch, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp; hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1.Các cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý, hoạt động của cụm công nghiệp.

2. Các doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX), đơn vị đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

3. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.

4. Các nội dung phối hợp khác có liên quan đến công tác quản lý Nhà nước đối với cụm công nghiệp không quy định tại quy chế này thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp.

1. Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình phối hợp quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện cơ chế quản lý một đầu mối, tránh chồng chéo, gây phiền hà cho Doanh nghiệp. Sở Công Thương giữ vai trò đầu mối, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan phối hợp đồng bộ, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.

3. Các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện đầu tư, triển khai dự án và hoạt động đúng theo quy định của pháp luật; đồng thời tuân thủ thực hiện theo nguyên tắc quản lý nhà nước trong cụm công nghiệp. Các kiến nghị, phản ánh của

doanh nghiệp trong cụm công nghiệp gửi Sở Công thương và các cơ quan chức năng phải được phối hợp, phúc đáp đúng thời gian quy định.

4. Công tác thanh tra đối với các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện đúng theo Luật Thanh tra, Nghị định, Thông tư và các văn bản hiện hành có liên quan. Sở Công Thương là đầu mối chủ động phối hợp các sở, ban, ngành thực hiện kế hoạch.

Điều 4. Phương thức phối hợp.

Tùy theo tính chất, trong quá trình thực hiện sẽ do một cơ quan chủ trì quyết định và một hoặc nhiều cơ quan khác phối hợp giải quyết công việc.

1. Đối với cơ quan chủ trì:

Tổ chức cuộc họp tập trung để lấy ý kiến tham gia của cơ quan phối hợp; gửi văn bản xin ý kiến đến cơ quan phối hợp.

Sau khi cơ quan chủ trì triển khai lấy ý kiến, hướng dẫn, xử lý, kết luận, kiến nghị liên quan đến cụm công nghiệp thì gửi Sở Công thương 01 (một) bản để tổng hợp thông tin và phối hợp thực hiện.

2. Đối với cơ quan phối hợp:

Có trách nhiệm tham gia góp ý tại cuộc họp và chịu trách nhiệm về ý kiến góp ý của mình. Trường hợp cơ quan phối hợp không thể tham dự cuộc họp thì gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan chủ trì, nếu không có ý kiến thì cơ quan phối hợp phải chấp hành nội dung kết luận của cuộc họp.

Khi được hỏi ý kiến, cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. Nếu quá thời hạn trên, cơ quan được hỏi ý kiến không có văn bản trả lời thì được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm xử lý nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương II

NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 5. Nội dung quản lý Nhà nước đối với cụm công nghiệp

1. Ban hành, tổ chức thực hiện quy hoạch, chương trình, pháp luật, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy phép, chứng nhận liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh cụm công nghiệp; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu, hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công cộng, tiện ích về cụm công nghiệp.

3. Tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho các đơn vị liên quan đến cụm công nghiệp.

4. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh về cụm công nghiệp theo quy định pháp luật.

Điều 6. Quy trình phối hợp

1. Đối với công tác quy hoạch phát triển cụm công nghiệp: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan tổ chức lập, thẩm định hồ sơ, nội dung quy hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt. Trình tự, thủ tục và nội dung các bước thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ; tại Mục 1 Chương II, Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương.

2. Đối với việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp: UBND cấp huyện có Tờ trình gửi Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt. Trình tự, thủ tục và nội dung các bước thực hiện theo quy định tại Điều 10, 11, 12, 13 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 Chính phủ.

3. Đối với quy hoạch chi tiết và đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp: Đơn vị kinh doanh hạ tầng lập hồ sơ quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng theo quy định. Thực hiện theo quy định tại Điều 16,17, 18 Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ và Mục 2 của Thông tư 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương.

4. Đối với các nội dung công việc khác có liên quan: Các cơ quan có liên quan có trách nhiệm tiếp nhận và xử lý hồ sơ công việc theo thẩm quyền được giao trên cơ sở bảo đảm thời gian, hồ sơ thủ tục và chất lượng công việc theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5. UBND các huyện hướng dẫn các đơn vị chuyên ngành cấp huyện tổ chức tiếp nhận và giải quyết các hồ sơ có liên quan theo thẩm quyền.

6. Các cơ quan quản lý chuyên ngành khi được gửi lấy ý kiến tham gia đóng góp phải có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến đúng thời hạn.

7. Khi Sở Công Thương tổ chức hội nghị lấy ý kiến các sở, ban ngành và UBND cấp huyện, chữ ký trong biên bản là chữ ký của lãnh đạo các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Sở Công Thương là cơ quan đầu mối tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý Nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, bao gồm các công việc cụ thể sau đây:

1. Chủ trì xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, công bố quy hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch. Xây dựng các quy định, quy chế, các chính sách, chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật, dự toán kinh phí hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được UBND tỉnh phê duyệt; đề xuất bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cụm công nghiệp.

2. Chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện và các Sở, Ngành liên quan tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh giao chủ đầu tư xây dựng - kinh doanh hạ tầng CCN; việc lựa chọn chủ đầu tư theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp thực hiện đấu thầu

lựa chọn nhà đầu tư xây dựng – kinh doanh hạ tầng thì giao cho Sở Công Thương là bên mời thầu lựa chọn chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng CCN.

3. Đầu mối tiếp nhận, phối hợp các cơ quan thẩm định, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự ánsản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp, các thủ tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp phối hợp các cơ quan triển khai các thủ tục: Thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt quy hoạch chi tiết, phê duyệt dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy, theo quy định, phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan thống nhất kế hoạch tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá thực hiện quy hoạch, chính sách, pháp luật, hiệu quả hoạt động của cụm công nghiệp; xử lý hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xử lý vi phạm, vấn đề phát sinh về cụm công nghiệp.

5. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Bộ Công Thương, UBND tỉnh về tình hình CCN; đăng ký với cơ quan có thẩm quyền nhu cầu sử dụng đất của cụm công nghiệp trong từng giai đoạn; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện mô hình quản lý Nhà nước tại các cụm công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ - CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ và Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND cấp huyện xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trình UBND tỉnh.

8. Chủ trì phối hợp với các cấp, ngành liên quan xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư phát triển CCN và thu hút đầu tư vào cụm.

9. Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp và tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền; phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác quản lý, bảo vệ môi trường tại các cụm công nghiệp.

10. Xây dựng và quản lý thông tin về các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công thương theo quy định.

11. Quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền; thống kê, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

12. Đề xuất cấp thẩm quyền, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển các cụm công nghiệp theo quy định hiện hành.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

a) Phối hợp với Sở Công thương tham mưu UBND tỉnh về quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu giúp UBND tỉnh quyết định sử dụng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp phù hợp với chính sách hiện hành.

2. Sở Tài chính.

a) Có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương trong việc cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh hàng năm hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp và các chính sách phát triển CCN.

b) Chủ trì thẩm định trình UBND tỉnh các loại khoản phí dịch vụ đối với CCN có hỗ trợ vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh do Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp, đơn vị sự nghiệp của huyện, đơn vị sự nghiệp của Sở Công Thương làm chủ đầu tư xây dựng, quản lý và kinh doanh hạ tầng.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) Chủ trì hướng dẫn lập, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết; Hướng dẫn thu phí môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, kiểm tra việc thực hiện Đề án bảo vệ môi trường chi tiết;

b) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đất đai và bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trình UBND tỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

d) Tổng hợp đánh giá nhu cầu sử dụng đất khi lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

e) Thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện để phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

g. Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong cụm công nghiệp.

4. Sở Xây dựng .

a) Chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Thẩm định thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật về xây dựng.

c) Hướng dẫn thủ tục cấp phép xây dựng, phối hợp với Sở Công thương và UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra hoạt động xây dựng

trong phạm vi cụm công nghiệp theo phân cấp của UBND tỉnh, quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Sở Giao thông Vận tải .

a) Có ý kiến tham gia đề xuất hoặc thỏa thuận vị trí đấu nối hạ tầng giao thông tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Cấp phép thi công đấu nối hạ tầng giao thông của cụm công nghiệp với đường tỉnh lộ theo thẩm quyền quy định.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài nguyên & Môi trường, UBND cấp huyện trong việc xác định vùng đất quy hoạch phát triển cụm công nghiệp nhằm đảm bảo không ảnh hưởng đến quy hoạch phát triển ngành nông nghiệp.

7. Sở Nội vụ.

Thẩm định đề án thành lập Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện và hướng dẫn về tổ chức, hoạt động của Trung tâm phát triển cụm công nghiệp, Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công thương được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ và Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương.

8. Trách nhiệm của Chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN, các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong cụm công nghiệp.

Các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp gồm: Bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự, thông tin liên lạc; cấp nước, thoát nước; vệ sinh môi trường, xử lý nước thải, chất thải; phòng cháy, chữa cháy; duy tu, bảo dưỡng, khai thác công trình hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ tiện ích khác.

Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật có trách nhiệm tổ chức cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp; xây dựng, ban hành Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trên cơ sở ý kiến của các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp, không trái với quy định của pháp luật và được Sở Công thương phê duyệt. Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích, chủ đầu tư có trách nhiệm gửi Sở Công thương, UBND cấp huyện để theo dõi quản lý.

Định kỳ hàng quý, năm, tổ chức, cá nhân kinh doanh trong cụm công nghiệp báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh gửi Sở Công Thương; cơ quan tài chính và cơ quan thống kê trên địa bàn huyện theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp huyện.

Ngoài chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước theo thẩm quyền, UBND cấp huyện có trách nhiệm tham gia chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ:

1. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Kinh tế hạ tầng chủ trì, phối hợp lập hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền về điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quy hoạch, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trên địa bàn huyện; lập đề án thành lập Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện; chỉ đạo Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp hoặc Ban Quản lý cụm

công nghiệp cấp huyện lập quy hoạch chi tiết, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được phê duyệt; đảm bảo các điều kiện cần thiết cho Trung tâm phát triển cụm công nghiệp hoặc Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện hoạt động hiệu quả.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan chuyên môn trực thuộc hỗ trợ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư, nhà ở công nhân, thủ tục triển khai khi đầu tư vào cụm công nghiệp; cắm mốc giao đất tại thực địa; thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất, quản lý môi trường theo thẩm quyền trong quá trình quy hoạch xây dựng và phát triển cụm công nghiệp.

3. Đầu mối tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào trong cụm công nghiệp (gồm: Thu hồi đất, cho thuê đất, cấp giấy phép xây dựng, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường) theo quy định, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4. Đầu tư hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài cụm công nghiệp; phê duyệt, thực hiện kế hoạch di dời doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn.

5. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào cụm công nghiệp theo phân cấp, những lĩnh vực không được phân cấp, có ý kiến bằng văn bản trình các cấp có thẩm quyền quyết định.

6. Thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc chấp hành pháp luật, chính sách về bảo vệ môi trường và cụm công nghiệp theo thẩm quyền; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Sở Công Thương về tình hình cụm công nghiệp trên địa bàn.

Điều 10. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Có trách nhiệm phối hợp tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Nhà nước về thu hồi và giao đất để triển khai xây dựng cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất xây dựng cụm công nghiệp và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn các chủ đầu tư quản lý cụm công nghiệp trong kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và đầu tư quản lý cụm công nghiệp, chỉ đạo các cơ quan thuộc quyền đảm bảo an ninh trật tự trong cụm công nghiệp .

Điều 11. Công tác thanh tra, kiểm tra .

Các cơ quan quản lý nhà nước gửi Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp đến Sở Công thương trước ngày 20-10 hàng năm để tổng hợp gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo quy định; Việc thực hiện thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện thường xuyên không quá một lần trong một năm trừ khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Cơ quan có thẩm quyền thanh tra kiểm tra, thường xuyên phối hợp

với Sở Công Thương, UBND cấp Huyện và chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật thực hiện công tác phòng ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong cụm công nghiệp.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia triển khai thực hiện Quy chế này được xem xét khen thưởng theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định pháp luật.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ hàng năm.

2. Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung quy định tại Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trì